

Bản án số: 11/2026/HS-ST
Ngày 27-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Ngọc Dung;

Bà Hoàng Thị Lá.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh - Thư ký viên, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026 Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai sơ thẩm công khai trực tiếp vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2026/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Lý Văn T, sinh ngày 18 tháng 10 năm 1981, tại xã V, tỉnh Lạng Sơn; căn cước công dân số 020081005716, do Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp ngày 25-06-2021; nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Khải L (đã chết) và bà Nông Thị E (đã chết); có vợ và 01 con (sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị bắt tạm giam tại Phân trại tạm giam Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 19-9-2025, đến ngày 17-12-2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Cỏ Trung K, sinh năm 1972; trú tại: Thôn P, xã V, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1968; có mặt.

2. Ông Đàm Văn H, sinh năm 1978; vắng mặt.

3. Ông Hoàng Văn V, sinh năm 1976; có mặt.

4. Ông Hoàng Nghĩa T, sinh năm 1957; có mặt.

5. Bà Cỏ Hằng N, sinh năm 1998; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 25 phút ngày 21-8-2025, Lý Văn T đi xe mô tô từ nhà đến khu vực ngã tư thôn P, xã V, tỉnh Lạng Sơn là nơi có nhiều người dân đang mua bán hàng hóa, nhiều phương tiện tham gia giao thông trên đường. Khi đến nơi Lý Văn T đỗ xe mô tô ở cạnh quán bán thịt trâu của ông Đàm Văn H, do xe mô tô của Lý Văn T đang nổ máy nên anh Nguyễn Văn N là người đang mua thịt trâu nhắc nhở Lý Văn T để khói xe bay vào mặt mọi người nên cả hai xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Do bức tức nên Lý Văn T đi về nhà lấy 01 con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 35,2cm quay lại để giải quyết mâu thuẫn nhưng không thấy ông Nguyễn Văn N. Sau đó Lý Văn T nhìn thấy ông Cổ Trung K đang đứng chờ mua thịt trâu, Lý Văn T nghĩ đến việc trước đó ông Cổ Trung K vay tiền của mình đã đòi nhiều lần không trả nên Lý Văn T cầm dao đuổi, chém về phía ông Cổ Trung K, mục đích để dọa ông Cổ Trung K trả tiền đã vay cho Lý Văn T nhưng không trúng, Lý Văn T không có mục đích gây thương tích, tổn hại sức khỏe của ông Cổ Trung K, trong lúc Lý Văn T đuổi chém khiến anh Cổ Trung K bị ngã xây xước da và gây náo loạn tại khu vực ngã tư thôn P. Thấy vậy ông Đàm Văn H và ông Hoàng Văn V vào can ngăn và giằng được con dao của Lý Văn T. Khi thấy mọi người can ngăn ông Cổ Trung K lên xe mô tô bỏ đi, Lý Văn T tiếp tục về nhà lấy thêm 01 con dao bằng kim loại tổng chiều dài 33,3cm khác để tìm ông Cổ Trung K. Do không tìm thấy, Lý Văn T đi đến nhà ông Cổ Trung K, lúc này ở nhà ông Cổ Trung K chỉ có con gái của ông Cổ Trung K là bà Cổ Hằng N cùng 03 con nhỏ. Khi thấy Lý Văn T cầm dao đến cổng, bà Cổ Hằng N hoảng sợ bế con chạy vào nhà đóng cửa lại. Sau đó Lý Văn T bị Công an xã V, tỉnh Lạng Sơn đưa về trụ sở để làm việc.

Đối với việc Lý Văn T đuổi chém ông Cổ Trung K dẫn đến ông Cổ Trung K bị ngã xây xước da, ngày 10-11-2025 ông Cổ Trung K có đơn từ chối giám định và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây thương tích cho Lý Văn T.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 21-8-2025 của Công an xã V, tỉnh Lạng Sơn đối với Lý Văn T kết quả: Lý Văn T âm tính với ma túy.

Ngày 27-8-2025 Ủy ban nhân dân xã V, tỉnh Lạng Sơn có văn bản số: 245/UBND-VP gửi Công an xã V, tỉnh Lạng Sơn về việc Lý Văn T có hành vi cầm dao đuổi chém ông Cổ Trung K, tuy không gây thương tích nhưng sự việc xảy ra tại khu vực đông dân cư, tập trung nhiều người dân đi lại mua bán hàng hóa làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và đề nghị xử lý Lý Văn T theo quy định.

Tại kết luận giám định số 841/KL-KTHS ngày 01-10-2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận 02 con dao thu giữ của Lý Văn T đều là dao

sắc thuộc Phụ lục 5 “danh mục dao có tính sát thương cao” ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15-11-2024 của Bộ Công an.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Cổ Trung K không yêu cầu bị cáo Lý Văn T phải bồi thường về việc bị cáo đuổi chém khiến anh Cổ Trung K bị ngã xây xước da.

Về vật chứng vụ án: Hiện đang tạm giữ 02 con dao bằng kim loại của Lý Văn T, được niêm phong dán kín trong hộp bìa cát tông.

Cáo trạng số: 35/CT-VKSCL ngày 06 tháng 01 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn T về tội Gây rối trật tự công cộng theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn T giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và khẳng định bị cáo bị truy tố về tội Gây rối trật tự công cộng như nội dung của cáo trạng là đúng, không oan sai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Cổ Trung K khai trong quá trình điều tra: Về nội dung diễn biến vụ việc như bị cáo đã khai. Khi bị cáo Lý Văn T cầm dao đuổi chém ông, ông đã chạy đi, tuy bị cáo không chém trúng nhưng quá trình đuổi chém bị cáo đã làm ông hốt hoảng và bị ngã xuống đường dẫn đến bị xây xước nhẹ vùng ngoài da tại cẳng chân, mu bàn chân bên trái, một số người vào can ngăn giằng được dao của bị cáo, ông đã lên xe bỏ đi, bị cáo đi về nhà tiếp tục lấy con dao khác đến nhà đe dọa chém ông, nhưng ông không ở nhà lúc đó, chỉ có con gái là Cổ Hằng N và con nhỏ ở nhà, ngay sau đó lực lượng Công an xã đến và đưa bị cáo về trụ sở làm việc. Sau sự việc xảy ra bị cáo đã xuống nhà thăm hỏi, xin lỗi ông. Ngày 22-8-2025 Công an xã V, tỉnh Lạng Sơn đã đưa ông đến Trạm y tế xã V để xem xét dấu vết trên thân thể, bản thân ông thấy thương tích trên không ảnh hưởng gì lớn đến sức khỏe nên đã viết đơn xin từ chối giám định và không có yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Những người làm chứng ông Nguyễn Văn N, ông Hoàng Văn V, ông Hoàng Nghĩa T khai tại phiên tòa: Các ông là người dân sinh sống, bán hàng ở gần ngã tư P, xã V, tỉnh Lạng Sơn, không có mâu thuẫn gì với bị cáo, được trực tiếp chứng kiến sự việc chiều ngày 21-8-2025, bị cáo đã cầm dao đuổi chém ông Cổ Trung K khiến ông Cổ Trung K bỏ chạy bị vấp ngã xuống đường cơ thể bị xây xước da nhẹ, ngay khi bị ngã bị cáo cũng không tiếp tục cầm dao đuổi chém ông Cổ Trung K, ông Cổ Trung K đứng dậy lên xe bỏ đi, bị cáo được ông Hoàng Văn V, ông Nguyễn Văn N giằng lấy con dao trên tay bị cáo, các ông không thấy ai bị thương tích gì. Quá trình sinh sống tại địa phương chưa khi nào bị cáo có hành vi vi phạm pháp luật. Nguyên nhân xảy ra sự việc do bị cáo đã uống rượu vào, không làm chủ được hành vi, gây láo loạn cả khu vực chợ đông người đang buôn bán, sinh sống, ảnh hưởng an ninh trật tự công cộng khu vực nên đề nghị xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

Người làm chứng ông Đàm Văn H khai trong quá trình điều tra: Chiều ngày 21-8-2025 ông bán hàng thịt trâu tại ngã tư thôn P, xã V, tỉnh Lạng Sơn thấy bị cáo đi xe mô tô đến gần chỗ ông bán thịt chửi vài câu và cầm dao đuổi chém

ông Cổ Trung K, có nhiều người tập trung mua thịt trâu của ông và mua đồ ăn, người dân sống, bán hàng ở gần chỗ tôi bán thịt chứng kiến sự việc, bản thân ông thấy lo sợ, ảnh hưởng xấu đến an ninh an toàn công cộng khu vực này. Sự việc xảy ra ông không thấy ai bị thương tích, ông Cổ Trung K bị vấp ngã xuống đường, sau đó lên xe bỏ đi đâu, làm gì tiếp theo thì ông không biết.

Người làm chứng bà Cổ Hằng N khai trong quá trình điều tra: Bà là con gái ông Cổ Trung K, khoảng 17 giờ 35 phút hôm đó bà đang ở nhà bố bà cùng con nhỏ, thấy bị cáo mang theo dao dài đến nhà đe dọa chém bố bà, thấy vậy bà hoảng sợ đã đưa con nhỏ đi vào trong nhà đóng cửa lại, ngay sau đó lực lượng Công an xã đến và đưa bị cáo về trụ sở làm việc. Bà không có yêu cầu gì.

Luận tội của Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo Lý Văn T gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn T đã phạm tội Gây rối trật tự công cộng theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt:

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 50, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy của bị cáo Lý Văn T 01 con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 35,2cm; 01 con dao bằng kim loại, tổng chiều dài 33,3cm, được niêm phong dán kín trong hộp bìa cát tông.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Lý Văn T không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Cổ Trung K và người làm chứng ông Đàm Văn H, bà Cổ Hằng N vắng mặt, không có lý do. Xét thấy những người vắng mặt không gây trở ngại đến việc xét xử vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn T đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản vụ việc, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai người làm chứng, phù hợp với biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 25 phút ngày 21-8-2025 tại khu vực ngã tư thôn P, xã V, tỉnh Lạng Sơn là địa điểm tập trung đông người, nhiều phương tiện qua lại mua bán hàng hóa, bị cáo Lý Văn T có hành vi cầm dao đuổi chém ông Cổ Trung K, tuy không gây thương tích nhưng gây mất trật tự an ninh, ảnh hưởng hoạt động kinh doanh của người dân tại nơi công cộng.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của người dân khu vực ở nơi công cộng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo cần xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Từ những nhận định tại đoạn [3], [4] của Bản án, đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lý Văn T đã phạm tội Gây rối trật tự công cộng theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[6] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt.

[6.1] Về nhân thân: Bị cáo Lý Văn T không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

[6.2] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ ông Lý Khải L là dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc theo Quyết định số: 385/QĐ-BTL ngày 08-3-2018 của Bộ tư lệnh Quân khu 1; được ông Cổ Trung K có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bản thân bị cáo tích cực đóng góp ủng hộ khắc phục hậu quả lũ lụt cho người dân địa phương do cơn bão số 11 năm 2025 gây ra số tiền 2.000.000 đồng, có xác nhận của Ủy ban Mặt trận tổ quốc xã Vân Nham, tỉnh Lạng Sơn ngày 09-01-2026 nên

cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Trên cơ sở xem xét, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, không cần thiết bắt chấp hành hình phạt tù, mà xét xử bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Việc cho bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo cũng không gây nguy hại cho xã hội, không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm mà vẫn đảm bảo được sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước đối với người biết ăn năn hối cải.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ông Cổ Trung K không yêu cầu bị cáo Lý Văn T phải bồi thường về việc bị cáo đui chém khiến ông Cổ Trung K bị ngã xây xước da nên không xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 35,2cm và 01 con dao bằng kim loại, tổng chiều dài 33,3cm của bị cáo Lý Văn T, được niêm phong dán kín trong hộp bìa cát tông, do là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Vấn đề liên quan: Đối với hành vi của bị cáo Lý Văn T sử dụng 02 con dao sắc thuộc Phụ lục 5 “danh mục dao có tính sát thương cao” ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15-11-2024 của Bộ Công an để chém anh Cổ Trung K và văn bản số 01/TANDTC-PC ngày 05-01-2026 của Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo Lý Văn T mục đích đe dọa ông Cổ Trung K trả tiền đã vay cho Lý Văn T, không có mục đích gây thương tích, tổn hại sức khỏe của ông Cổ Trung K, bị cáo cũng chưa thực hiện được hành vi dùng dao có tính sát thương cao gây thương tích, tổn hại sức khỏe cho ông Cổ Trung K nên không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự bị cáo Lý Văn T về hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng quy định tại Điều 304 Bộ luật Hình sự.

[11] Xét đề nghị luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về nội dung vụ án, án phí là có căn cứ, phù hợp với nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[13] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51;

Điều 50, của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293; các Điều 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn T (Căn cước công dân số 020081005716, do Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp ngày 25-06-2021) phạm tội Gây rối trật tự công cộng.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 27 tháng 01 năm 2026. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã V, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 hộp bìa cát tông niêm phong dán kín, bên trong có 01 con dao (bằng kim loại) có tổng chiều dài 35,2cm; phần cán dao bằng gỗ, màu nâu dài 13,3cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, màu sáng dài 21,9cm, lưỡi dao sắc bén, sống dao dày 3,5cm, mũi dao bằng có bản rộng là 8cm, trên thân dao có một lỗ thủng hình tròn đường kính 01cm, phần chuôi gỗ dạng tròn đường kính hẹp nhất là 2,7cm, rộng nhất là 3cm và 01 hộp bìa cát tông niêm phong dán kín, bên trong có 01 con dao bằng kim loại, có tổng chiều dài 33,3cm; phần cán dao màu nâu dài 12,5cm, phần lưỡi dao màu sáng dài 20,8cm, bề rộng nhất 05cm, một cạnh sắc bén, trên thân dao có một lỗ thủng hình tròn đường kính 0,9cm.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Lạng Sơn, theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Lạng Sơn ngày 07 tháng 01 năm 2026).

4. Về án phí: Bị cáo Lý Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lạng Sơn;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phân trại tạm giam Hữu Lũng;
- Phòng THA dân sự khu vực 4 – Lạng Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Thanh Huyền

